

10/12/07
Quang

BỘ TÀI CHÍNH - BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 142 /2007/TTLT/BTC-BCT

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2007

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 79/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2006-2015;

Căn cứ Quyết định số 42/2002/QĐ-TTg ngày 19 tháng 3 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý và điều hành các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Công thương hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả như sau:

I- NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thông tư này hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp do ngân sách nhà nước cấp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo Quyết định số 79/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2006 - 2015 (sau đây gọi là Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm).

2. Các đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm phải đúng mục đích, đúng chế độ, chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền, cuối năm, kết thúc dự án quyết toán kinh phí đã sử dụng theo quy định hiện hành.

II- NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nội dung chi của Chương trình:

a) Xây dựng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật tăng cường quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bao gồm: Xây dựng các chương trình truyền hình, truyền thanh, báo chí; xây dựng trang thông tin điện tử về tiết kiệm năng lượng, trưng bày giới thiệu công nghệ tiết kiệm năng lượng; tổ chức các cuộc thi mẫu thiết kế và ý tưởng mô hình toà nhà tiết kiệm năng lượng; in ấn tờ rơi, tờ gấp, tờ dán, sổ tay tiết kiệm năng lượng;

c) Xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình, tài liệu, tổ chức tập huấn bồi dưỡng giáo viên phương pháp giảng dạy lồng ghép các kiến thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào các môn học, phù hợp với từng cấp học trong hệ thống giáo dục quốc dân; in ấn giáo trình, tài liệu phục vụ công tác giảng dạy lồng ghép;

d) Xây dựng mô hình thí điểm: Sử dụng tiết kiệm năng lượng trong mỗi hộ gia đình; quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở các doanh nghiệp, trong các toà nhà;

đ) Xây dựng và ban hành bộ tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng tối thiểu cho các chủng loại thiết bị được lựa chọn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

e) Dán nhãn chứng nhận một số sản phẩm tiết kiệm năng lượng được lựa chọn;

g) Hỗ trợ một số doanh nghiệp kiểm toán năng lượng tại các cơ sở sử dụng năng lượng và các toà nhà trọng điểm;

h) Xây dựng ứng dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các phương tiện giao thông vận tải;

i) Đánh giá và giám sát định kỳ việc thực hiện các mục tiêu chuyên môn của từng đề án;

k) Tổ chức các cuộc hội thảo, lớp đào tạo, tập huấn về tiết kiệm năng lượng cho cán bộ quản lý cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, Sở Công nghiệp, Sở Xây dựng, cán bộ kỹ thuật công nghệ, tuyên truyền viên;

l) Các khoản chi khác thực hiện chương trình (nếu có).

2. Một số mức chi cụ thể/

Các đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm phải thực hiện theo đúng định mức, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; Thông tư này hướng dẫn cụ thể thêm một số mức chi cụ thể như sau:

a) Về chi xây dựng mô hình:

- Đối với mô hình sử dụng tiết kiệm năng lượng trong mỗi hộ gia đình ngân sách nhà nước hỗ trợ: 30% chi phí vật tư, thiết bị; trong đó đối với mô hình (02 đèn compact, bình đun nước bằng năng lượng mặt trời) mức hỗ trợ tối đa không quá 1.350.000 đồng/mô hình; mô hình (02 đèn compact, hầm biogas) mức hỗ trợ không quá 800.000 đồng/mô hình. Riêng đối với hộ nghèo theo quy định tại Quyết định số 170/2005/QĐ-TTg ngày 8 tháng 7 năm 2005 của